

Vietnamese

Business & Law

月刊 ベトナム法令・ビジネス情報

BẢN TIN

THÁNG 10 NĂM 2014

Nội dung

I. TỔNG HỢP CÁC LOẠI THUẾ

- Thông tư 151/2014/TT-BTC và Công văn 4716/TCT-CS giới thiệu những nội dung mới liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định và Thông tư về thuế **1**

II. THUẾ NHÀ THẦU (“TNT”)

- Công văn 10898/CT-TT&HT hướng dẫn về TNT khi mua hàng nhập khẩu tại kho ngoại quan **3**

III. HÓA ĐƠN

- Công văn 11479/CT-TT&HT hướng dẫn về xuất hóa đơn giảm giá hàng bán **3**
- Công văn 11660/CT-TT&HT hướng dẫn về hóa đơn thương mại **4**



I. TỔNG HỢP CÁC LOẠI THUẾ

Thông tư 151/2014/TT-BTC & Công văn 4716/TCT-CS giới thiệu những nội dung mới về việc sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định và Thông tư về thuế

Nhằm cụ thể hóa hướng dẫn tại Nghị định 91/2014/NĐ-CP, vừa qua Bộ Tài Chính và Tổng Cục Thuế đã ban hành Thông tư 151/2014/TT-BTC và Công văn 4716/TCT-CS cụ thể hóa một số thay đổi về các loại thuế.

Thông tư 151/2014/TT-BTC có hiệu lực từ **15/11/2014**, riêng quy định về thuế TNDN sẽ áp dụng cho kỳ tính thuế TNDN từ năm 2014.

1. Thuế Thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”)

❖ Chi phí được trừ :

Được tính vào chi phí được trừ các khoản chi có tính chất phúc lợi cho người lao động như: chi khám chữa bệnh, chi của bản thân và gia đình người lao động; chi nghỉ mát, chi hỗ trợ điều trị; chi hỗ trợ bổ sung kiến thức học tập tại cơ sở đào tạo; chi hỗ trợ gia đình người lao động bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch họa, tai nạn, ốm đau; chi khen thưởng con của người lao động có thành tích tốt trong học tập; chi hỗ trợ chi phí đi lại ngày lễ, tết cho người lao động và những khoản chi có tính chất phúc lợi khác.

Tuy nhiên tổng số chi có tính chất phúc lợi nêu trên không quá 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế của doanh nghiệp. Cách xác định như sau :

01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế = Quỹ lương thực hiện trong năm chia (:) 12 tháng.

Trong đó: Quỹ lương thực hiện là tổng số tiền lương thực tế đã chi trả của năm quyết toán đó đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ quyết toán (không bao gồm số tiền trích lập quỹ dự phòng tiền lương của năm trước chi trong năm quyết toán thuế)

Ví dụ: Doanh nghiệp A năm 2014 có quỹ lương thực tế thực hiện là 12 tỷ đồng thì việc xác định 01 tháng lương bình quân thực tế thực hiện trong năm tính thuế 2014 của doanh nghiệp như sau: (12.000.000.000 đồng : 12 tháng) = 1.000.000.000 đồng

❖ Ưu đãi thuế TNDN:

- Dự án đầu tư của doanh nghiệp đang được hưởng ưu đãi thuế mà giai đoạn 2009 - 2013 có đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị thường xuyên trong quá trình sản xuất, kinh doanh không thuộc dự án đầu tư mới và dự án đầu tư mở rộng thì phần thu nhập tăng thêm do việc đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị thường xuyên này cũng được hưởng ưu đãi thuế theo mức mà dự án đang áp dụng cho thời gian còn lại tính từ kỳ tính thuế năm 2014.

+ *Dự án đầu tư mới được thực hiện theo hướng dẫn tại điểm a Khoản 5 Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC.*



+ Dự án đầu tư mở rộng được thực hiện theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP.

(Trước đây: Chưa hướng dẫn cụ thể về đầu tư bổ sung máy móc, thiết bị thường xuyên trong quá trình sản xuất, kinh doanh).

- Mở rộng phạm vi các KCN được hưởng ưu đãi thuế TNDN thêm các quận của đô thị loại đặc biệt (Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh), đô thị loại I trực thuộc trung ương (Hải Phòng, Đà Nẵng, Cần Thơ) và đô thị loại I trực thuộc tỉnh mới được thành lập từ 01/01/2009.

❖ Kê khai thuế TNDN:

Từ quý 4 năm 2014 (tháng 10, 11 và 12) bãi bỏ việc kê khai và nộp tờ khai thuế TNDN tạm tính quý. Doanh nghiệp chỉ cần tạm nộp tiền thuế TNDN ước tính hàng quý và thực hiện quyết toán thuế TNDN cuối năm.

Đối với **doanh nghiệp không phải lập BCTC quý** theo quy định pháp luật (không phải doanh nghiệp Nhà nước) thì số thuế TNDN tạm nộp hàng quý được căn cứ vào số thuế TNDN của năm trước và dự kiến kết quả kinh doanh trong năm hiện hành.

Tuy nhiên nếu tổng số tiền thuế của 4 lần tạm nộp **thấp hơn** số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán của năm đó **từ 20% trở lên** thì doanh nghiệp phải nộp lãi chậm nộp đối với phần chênh lệch. Thời gian chậm nộp tính từ **ngày tiếp sau hạn nộp thuế TNDN quý 4 của doanh nghiệp đến ngày thực nộp số thuế còn thiếu**.

2. Thuế Giá trị gia tăng (“GTGT”)

❖ Vẫn được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ mua trả chậm, trả góp (giá trị 20 triệu trở lên) khi chưa có chứng từ thanh toán qua ngân hàng **do chưa đến hạn thanh toán**.

❖ Khai thuế theo quý :

- Áp dụng đối với doanh nghiệp có tổng doanh thu của năm trước liền kề từ **50 tỷ đồng trở xuống**.

Trong đó, tổng doanh thu làm căn cứ xác định là tổng doanh thu trên các tờ khai thuế GTGT của các kỳ tính thuế trong năm dương lịch (bao gồm doanh thu chịu thuế GTGT và doanh thu không chịu thuế GTGT).

- Chu kỳ khai thuế theo quý ổn định trong 3 năm. Riêng chu kỳ ổn định đầu tiên là từ ngày 01/10/2014 đến hết ngày 31/12/2016.
- Đối với các doanh nghiệp đã khai thuế theo quý trước thời điểm Thông tư này có hiệu lực thì chu kỳ ổn định đầu tiên được tính đến hết ngày 31/12/2016.
- Trường hợp doanh nghiệp mới bắt đầu hoạt động sản xuất kinh doanh thì khai thuế GTGT theo quý. Sau khi sản xuất kinh doanh đủ 12 tháng thì từ năm dương lịch tiếp theo sẽ căn cứ theo mức doanh thu của năm dương lịch trước liền kề (đủ 12 tháng) để thực hiện khai thuế GTGT theo tháng hay theo quý.



- Trường hợp doanh nghiệp thuộc đối tượng khai thuế GTGT theo quý muốn chuyển sang khai thuế theo tháng thì gửi thông báo (Mẫu số 07/GTGT) cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp chậm nhất là cùng với thời hạn nộp tờ khai thuế GTGT của tháng đầu tiên của năm bắt đầu khai thuế GTGT theo tháng.

3. Thuế Thu nhập cá nhân (“TNCN”)

Không tính thuế TNCN đối với các khoản lợi ích về nhà ở trong trường hợp :

- Nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng, cung cấp miễn phí cho người lao động làm việc tại KCN;
- Nhà ở do người sử dụng lao động xây dựng tại khu kinh tế, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn cung cấp miễn phí cho người lao động.

II. THUẾ NHÀ THẦU (“TNT”)

Công văn 10898/CT-TT&HT hướng dẫn về TNT khi mua hàng nhập khẩu tại kho ngoại quan

Ngày 06/10/2014, Cục thuế Bình Dương ban hành Công văn 10898/CT-TT&HT hướng dẫn về thuế nhà thầu khi mua hàng nhập khẩu, giao hàng ở kho ngoại quan.

Trường hợp Công ty ký hợp đồng mua hàng hóa của tổ chức nước ngoài và hàng hóa được tổ chức nước ngoài nhập vào kho ngoại quan rồi bán cho Công ty tại kho ngoại quan thì tổ chức nước ngoài thuộc đối tượng chịu thuế nhà thầu.

Công ty có trách nhiệm kê khai, nộp thay thuế nhà thầu cho tổ chức nước ngoài theo hướng dẫn tại các văn bản luật phù hợp.

III. HÓA ĐƠN

Công văn 11479/CT-TT&HT hướng dẫn về xuất hóa đơn giảm giá hàng bán

Ngày 14/10/2014, Cục thuế Bình Dương ban hành Công văn 11479/CT-TT&HT hướng dẫn xuất hóa đơn giảm giá hàng bán.

Trường hợp Công ty đã giao hàng và xuất hoá đơn cho khách hàng nhưng lô hàng không đảm bảo chất lượng phải giảm giá thì xử lý như sau:

- ❖ Công ty và khách hàng lập biên bản thoả thuận giảm giá ghi rõ số lượng, quy cách hàng hoá, mức giá giảm, lý do giảm giá.
- ❖ Công ty lập hoá đơn điều chỉnh giảm giá.



Lưu ý việc lập hoá đơn điều chỉnh giá được lập riêng biệt theo từng lô hàng được giảm. Nếu khách hàng không tiếp tục mua hàng nữa thì việc giảm giá lô hàng kém chất lượng vẫn được thực hiện theo quy định nêu trên.

Công văn 11660/CT-TT&HT hướng dẫn về hóa đơn thương mại

Ngày 20/10/2014, Cục thuế Bình Dương ban hành Công văn 11660/CT-TT&HT hướng dẫn về việc sử dụng hóa đơn thương mại.

Trường hợp Công ty có hoạt động xuất khẩu trực tiếp ra nước ngoài thì không phải lập hoá đơn GTGT hoặc hoá đơn xuất khẩu kể từ ngày 01/09/2014. Công ty sử dụng hoá đơn thương mại cho hàng hoá, dịch vụ xuất khẩu.

Hoá đơn thương mại được lập theo thông lệ quốc tế và không thuộc đối tượng quy định tại Thông tư 39/2014/TT-BTC nên không có biểu mẫu bắt buộc.

Về kê khai thuế, trên Bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ bán ra Công ty kê khai số tờ khai hải quan và ngày thông quan của cơ quan Hải quan để báo cáo cho cơ quan thuế.

**Các từ viết tắt**

TNDN	Thuế thu nhập doanh nghiệp	CTLD	Công ty liên doanh
TNCN	Thuế thu nhập cá nhân	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
GTGT	Thuế giá trị gia tăng	UBND	Ủy ban Nhân dân
TNT	Thuế nhà thầu	BTC	Bộ Tài Chính
TSCĐ	Tài sản cố định	BCT	Bộ Công Thương
TCT	Tổng Cục Thuế	BLĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
DNCX	Doanh nghiệp chế xuất	BKHĐT	Bộ Kế hoạch và Đầu tư
KCX	Khu chế xuất	CV	Công văn
SDĐNN	Sử dụng đất nông nghiệp	NHNN	Ngân hàng Nhà nước
KCN	Khu công nghiệp	NTNN	Nhà thầu nước ngoài



I-GLOCAL CO., LTD.

CROWE HORWATH VIETNAM AUDIT CO., LTD

VINA BOOKKEEPING CO., LTD

Ho Chi Minh City Office

14th Floor, Maritime Bank Tower, 180-192 Nguyen Cong Tru, District 1, HCMC, Vietnam

Tel: +84 8 3827 8096 Fax: +84 8 3827 8097

Takayuki Jitsuhara (實原): takayuki.jitsuhara@i-glocal.com

Vo Tan Huu: vo.tan.huu@i-glocal.com

Tran Nguyen Trung: tran.nguyen.trung@i-glocal.com

Le Quoc Duy: le.quoc.duy@i-glocal.com

Ngo Thien Anh Thu: ngo.thien.anh.thu@i-glocal.com

Vu Lam: lam.vu@crowehorwath.vn

Duong Quynh Nga: duong.quynh.nga@vinabookkeeping.com

Hanoi Office

R.1206, 12th Floor, Indochina Plaza Hanoi Tower, 241 Xuan Thuy, Cau Giay Dist., Hanoi, Vietnam

Tel: +84 4 2220 0334 Fax: +84 4 2220 0335

Naoki Fukumoto (福本): naoki.fukumoto@i-glocal.com

Ta Huong Ly: ta.huong.ly@i-glocal.com

Nguyen Thi Loan: nguyen.thi.loan@i-glocal.com

Nguyen Quynh Nam: nam.nguyen@crowehorwath.vn

Nguyen Thi Thu Huyen: huyen.nguyen@crowehorwath.vn

Website: <http://www.i-glocal.com>

<http://www.crowehorwath.vn>

<http://vinabookkeeping.com>